

Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày 21/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Bích Vân;

Bà Chu Mai Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Trường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Ma Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2025/TLST-HS, ngày 04 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Lý Quang T, sinh ngày 14 tháng 02 năm 2000, tại tỉnh Lạng Sơn; số Căn cước công dân: 020200005260; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Văn C (đã chết) và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1980; vợ con: Chưa có; tiền án: Bản án số 58/2022/HS-ST, ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2025 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lương Xuân T1, sinh năm 1990; vắng mặt;

2. Anh Hà Văn Đ, sinh năm 2005; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 21/7/2025, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh L phối hợp với Công an xã N, tỉnh Lạng Sơn làm việc với Lương Xuân T1, là đối tượng trong diện quản lý người nghi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Lương Xuân T1 cho kết quả dương tính với chất ma túy Heroine. Lương Xuân T1 khai nhận bản thân là người sử dụng ma túy Heroin từ năm 2011. Ngày 19/7/2025, Lương Xuân T1 đã mua 01 gói ma túy Heroin với Lý Quang T để sử dụng. Cùng ngày 21/7/2025, Lý Quang T được Công an xã N mời đến trụ sở để làm việc, quá trình làm việc Lý Quang T đã giao nộp 01 túi nilon màu trắng cùng 01 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng mà Lý Quang T khai nhận là số ma túy và số tiền 250.000 đồng do bán ma túy có được.

Quá trình điều tra Lý Quang T khai nhận: Lý Quang T là đối tượng sử dụng chất ma túy Heroin từ năm 2022. Để có tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy Lý Quang T đã nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 05/7/2025, Lý Quang T một mình đi xe khách đến khu vực cầu N, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy. Tại đây, Lý Quang T gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) đứng ở cạnh đường, qua trao đổi Lý Quang T biết người phụ nữ này có ma túy bán nên đã hỏi mua “nửa chỉ” ma túy H1, người phụ nữ nói giá 2.500.000 đồng, Lý Quang T đồng ý và đưa tiền cho người phụ nữ rồi nhận lại 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy Lý Quang T đi xe khách về khu vực xã L, tỉnh Lạng Sơn tự chia một ít ma túy ra sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Lý Quang T nhận được tin nhắn qua ứng dụng Messenger có tên “Hà Minh Đ1” là tài khoản của Hà Văn Đ với nội dung tin nhắn là “có không anh”, Lý Quang T hiểu Hà Văn Đ đang hỏi mua 01 gói ma túy Heroin nên nhắn tin hỏi lại: “bao nhiêu”, Hà Văn Đ nhắn: “1c” (ý là mua 01 gói ma túy), Lý Quang T đồng ý bán và hẹn giao dịch tại cổng thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn. Lý Quang T chia một phần nhỏ ma túy mua được ra gói giấy màu trắng, rồi bán cho Hà Văn Đ giá 200.000 đồng. Sau đó thường ngày Lý Quang T vẫn chia nhỏ ma túy ra tự sử dụng. Đến khoảng 10 giờ ngày 19/7/2025, Hà Văn Đ tiếp tục nhắn tin qua ứng dụng Messenger hỏi mua ma túy, Lý Quang T đồng ý và hẹn Hà Văn Đ đến khu B, xã L, tỉnh Lạng Sơn để trao đổi, tại đây Lý Quang T tiếp tục bán cho Hà Văn Đ 01 gói ma túy Heroin được chia nhỏ từ gói ma túy mua ngày 05/7/2025 với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/7/2025, khi Lý Quang T đang ở khu vực nhà nghỉ K thuộc khu B (nay là thôn B), xã L, tỉnh Lạng Sơn thì gặp Lương Xuân T1, qua trao đổi Lương Xuân T1 biết và hỏi mua ma túy với Lý Quang T thì Lý Quang T đồng ý rồi tiếp tục chia một phần nhỏ ma túy ra bán cho Lương Xuân T1 với giá 200.000 đồng.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, lưng máy màu đen, viền máy màu xanh, số IMEIL 1: 862905051949592, số IMEIL 2: 862905051949584 bên trong lắp 01 thẻ sim số thuê bao 0334.786.702 và số tiền 250.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 555/KL-KTHS ngày 24/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng bám dính trong 01 gói nilon màu

trắng và trong 01 gói giấy màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,006 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSKV5, ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Lý Quang T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Quang T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng đã truy tố.

Người làm chứng anh Hà Văn Đ trình bày trong quá trình điều tra như sau: Ngày 05, 19 tháng 7 năm 2025 anh có được mua ma túy Heroin với Lý Quang T, mỗi lần mua với số tiền 200.000 đồng. Sau mỗi lần mua ma túy anh đã mang ra sử dụng hết. Bản thân anh không tham gia cai nghiện tự nguyện hoặc uống thuốc thay thế và cũng không bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Người làm chứng Lương Xuân T1 trình bày: Ngày 19/7/2025 anh được mua ma túy Heroin với Lý Quang T, số ma túy đã mua là 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy anh đã một mình sử dụng hết số ma túy này. Bản thân anh không tham gia cai nghiện tự nguyện hoặc uống thuốc thay thế và cũng không bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Quang T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lý Quang T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định do là vật cấm tàng trữ, lưu hành; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mà bị cáo đã sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội và số tiền 250.000 đồng do phạm tội mà có. Truy thu đối với bị cáo Lý Quang T số tiền 350.000 đồng.

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo thực hành vi sai trái của bản thân và ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Hà Văn Đ và Lương Xuân T1 nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt của những người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Trong các ngày 05, 19 tháng 7 năm 2025 Lý Quang T đã có hành vi bán ma túy H1 cho Hà Văn Đ và Lương Xuân T1. Trong đó, ngày 05/7/2025 Lý Quang T bán ma túy H1 cho Hà Văn Đ với tổng số tiền là 200.000 đồng; khoảng 10 giờ ngày 19/7/2025 Lý Quang T bán ma túy H1 cho Hà Văn Đ với tổng số tiền là 200.000 đồng; khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 19/7/2025 Lý Quang T bán ma túy H1 cho Lương Xuân T1 với tổng số tiền là 200.000 đồng. Như vậy, bị cáo đã thực hiện hành vi bán ma túy 03 lần, hành vi của bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 06/CT-VKSKV5, ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Lý Quang T là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì hám lợi cho bản thân nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự khai nhận hành vi mua bán ma túy với Hà Văn Đ vào các ngày 05, 19 tháng 7 năm 2025 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án tại Bản án số 58/2022/HS-ST, ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy và có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên xác định là người có nhân thân xấu.

[8] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc, xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lạng Sơn và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[10] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo Lý Quang T bán ma túy cho Hà Văn Đ vào ngày 05/7/2025 với tổng số tiền là 200.000 đồng; ngày 19/7/2025 bán cho Hà Văn Đ và Lương Xuân T1 với tổng số tiền là 400.000 đồng. Tổng số tiền Lý Quang T đã bán ma túy thu được là 600.000 đồng. Đây là tiền thu lợi bất chính từ phạm tội mà có nên cần sung quỹ Nhà nước. Quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo số tiền 250.000 đồng, số tiền còn lại là 350.000 đồng cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

[11] Về vật chứng vụ án: Đối với số lượng ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO liên quan đến hành vi phạm tội và số tiền 250.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

[12] Bị cáo Lý Quang T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Xuân T1 và Hà Văn Đ. Kết quả xác minh xác định hành vi của Lương Xuân T1 và Hà Văn Đ không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã chuyển hồ sơ đến Công an xã N để xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[14] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Lý Quang T tại khu vực cầu N thuộc phường Đ, tỉnh Lạng Sơn, do Lý Quang T không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác trong vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Quang T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 22/7/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Quang T.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước của phong bì có chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Lý Quang T ngày 21/7/2025”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Công an xã N. Bên trong đựng một túi nilon màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng là chất ma túy Heroin và 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là chất ma túy.

3.2. Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, lưng máy màu đen, viền máy màu xanh, số IMEI 1: 862905051949592, số IMEI 2: 862905051949584, bên trong lắp 01 thẻ sim có số thuê bao: 0334786720. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, ốp lưng mặt sau bị vỡ nứt.

- Số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn và tại Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Phiếu ủy nhiệm chi ký hiệu: C4-02a/KB, ngày 03/12/2025).

4. Về biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Lý Quang T số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Lý Quang T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 –Lạng Sơn
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Thị Vệ